

Số: 01 /KH-SLĐTBXH

Sóc Trăng, ngày 02 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giải đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” đối với các nội dung liên quan lĩnh vực lao động, người có công và xã hội

Căn cứ Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giải đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giải đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” đối với các nội dung liên quan lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Mục đích, yêu cầu

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và ứng dụng công dân số tỉnh Sóc Trăng trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, thuộc các phòng, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Quá trình triển khai thực hiện phải bảo đảm hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật, bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ bảo đảm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai thực hiện phải đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại tỉnh Sóc Trăng.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

2.1. Phạm vi, đối tượng triển khai

- Phạm vi triển khai: trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và được triển khai bằng 05 mô hình cụ thể.

- Đối tượng triển khai: các phòng, đơn vị thuộc Sở; Phòng LĐ-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

2.2. Thời gian thực hiện: từ tháng 12/2023 đến tháng 12/2025.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Mô hình số 15: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công

- Mục tiêu: Xác định đúng đối tượng diện được vay tín chấp công dân.

- Phân công nhiệm vụ:

Văn phòng Sở tổng hợp từ các địa phương và tham mưu việc cung cấp danh sách, phối hợp Công an tỉnh làm sạch thông tin thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

- Phòng, đơn vị triển khai thực hiện:

+ Văn phòng Sở.

+ Phòng Người có công.

+ Phòng LĐ-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố.

+ UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: 30/6/2024.

- Công cụ triển khai: Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC).

2. Mô hình số 28: Triển khai tích hợp thông tin Sổ lao động điện tử trên VNeID

- Mục tiêu: Tích hợp các thông tin việc làm.

- Phân công nhiệm vụ: Phòng Việc làm – Tiền lương – An toàn lao động tham mưu việc phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai sau khi được Cục Cảnh sát QLHC về TTXH (Bộ Công an) triển khai giải pháp thực hiện.

- Phòng, đơn vị triển khai thực hiện:

+ Phòng Việc làm – Tiền lương – An toàn lao động.

+ Phòng LĐ-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố.

+ UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Bộ Công an.

- Công cụ triển khai: VNeID.

3. Mô hình số 30: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: lao động - thương binh và xã hội phục vụ cải cách TTHC

- Mục tiêu: Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư về lao động - thương binh và xã hội.

- Phân công nhiệm vụ: các phòng, đơn vị thuộc Sở tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực sau khi Cục Cảnh sát QLHC về TTXH (Bộ Công an) triển khai phần mềm nhập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC và hỗ trợ công tác nhập liệu.

- Phòng, đơn vị triển khai thực hiện:

+ Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

+ Phòng LĐ-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố.

+ UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

4. Mô hình số 31: Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID

- Mục tiêu: Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như bảo đảm chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu việc phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố tạo lập Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội thông qua VNeID, phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an “làm sạch” dữ liệu.

+ Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu việc tổ chức triển khai chi trả an sinh xã hội sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện:

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

+ Phòng LĐ-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố.

+ UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2024.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID: số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý.

+ APP Công dân số tỉnh: liên kết hiển thị thông tin quản lý.

5. Mô hình số 33: Phân tích tình hình lao động

- Mục tiêu: Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- Phân công nhiệm vụ: Phòng Việc làm – Tiền lương – An toàn lao động tham mưu việc cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thu nhập ...

- Phòng, đơn vị triển khai thực hiện:

+ Phòng Việc làm – Tiền lương – An toàn lao động.

+ Phòng LĐ-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố.

+ UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

- Công cụ triển khai: IOC tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo Phòng LĐ-TB&XH phối hợp UBND các xã, phường, thị trấn trong công tác thu thập và làm sạch dữ liệu về các đối tượng thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ nội dung nhiệm vụ được giao chủ động trong công tác tham mưu, tổ chức phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra. Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình triển khai thực hiện về Văn phòng Sở (**thứ Sáu hằng tuần và trước ngày 13 hằng tháng**) để báo cáo về cơ quan thường trực Đề án 06 của tỉnh.

3. Giao Văn phòng Sở thường xuyên theo dõi, tham mưu Ban Giám đốc Sở đôn đốc các đơn vị có liên quan trong triển khai thực hiện. Tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để phối hợp, kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (b/c);
- UBND các huyện/TX/TP (để p/h);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Phòng LĐ-TB&XH các H/TX/TP;
- Lưu: VT.



Võ Thanh Quang